**TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ**

**NỘI DUNG TỰ HỌC DÀNH CHO HỌC SINH**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**TUẦN 12 (22/11/2021 🡪 27/11/2021)**

**C. TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN BẢN THUYẾT MINH**

**I.Vai trò và đặc điểm chung của văn bản thuyết minh**

***1.Văn bản thuyết minh trong đời sống con người***

**a. Cây dừa Bình Định**.

 Trình bày lợi ích của cây dừa. Lợi ích này gắn liền với đặc điểm của cây dừa mà cây khác không có.

**b. Tại sao lá cây có màu xanh lục :**

Giải thích về tác dụng của chất diệp lục làm cho người ta thấy lá cây có màu xanh.

**c. Huế :** Giới thiệu Huế như là một trung tâm văn hoá nghệ thuật lớn của Việt Nam với những đặc điểm riêng, tiêu biểu.

->***Là kiểu văn bản thông dụng trong mọi lĩnh vực đời sống của con người.Cung cấp những hiểu biết khách quan về các sự vật, sự việc ....***

***2. Đặc điểm chung của văn bản thuyết minh***

***\*Đặc điểm***

- Cả 3 văn bản trên không thể xem là văn bản tự sự hay miêu tả, nghị luận, biểu cảm. Vì :

+ không trình bày sự việc, diễn biến, nhân vật

+ không miêu tả cụ thể để cho ta cảm nhận được về sự vật, con người

+ không biểu lộ tình cảm,cảm xúc

+ không trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng

->Các văn bản đó *chủ yếu là trình bày những đặc điểm tiêu biểu của đối tượng, cung cấp tri thức để người ta hiểu về các đối tượng* .

***->Tri thức đòi hỏi phải khácch quan, xác thực, có ích cho con người***

***\*Phương thức***

a. Trình bày(liệt kê)

b. Giải thích

c. Giới thiệu

***\*Ngôn ngữ:******Chính xác rõ ràng, chặt chẽ và hấp dẫn***

**II.Ghi nhớ: sgk**

**………………………………..**

**C.PHƯƠNG PHÁP THUYẾT MINH**

**I.Tìm hiểu các phương pháp thuyết minh**

***1.Quan sát, học tập, tích luỹ tri thức để làm bài văn TM=> HS tự tìm hiểu***

***2.Phương pháp thuyết minh***

***a. Phương pháp nêu định nghĩa, giải thích***

*\*VD: Huế* ***là****.......Việt Nam****.***

- Các câu văn đó thường có từ **“là”** ->*cung cấp kiến thức về đặc điểm, công dụng .. của đối tượng*

***-*** Vị trí: thường ở phần mở đầu bài văn, đoạn văn.

***-*** Vai trò***: giới thiệu về đối tượng thuyết minh, giúp người đọc hiểu khái quát về đối tượng.***

***b. Phương pháp liệt kê***

\*VD : Thân cây làm.......nước mắm**.**

- Kể ra lần lượt các đặc điểm, tính chất sự vật theo một trật tự nào đó.

-> ***Giúp người đọc thấy rõ, hiểu sâu sắc, phong phú, toàn diện về đối tượng***

***c. Phương pháp nêu ví dụ***

\*VD:Ở Bỉ……..500 đô la.

=> ***Làm cho vấn đề trừu tượng trở nên cụ thể, dễ nắm bắt và có sức thuyết phục***.

***d. Phương pháp dùng số liệu (con số)***

\*VD:dưỡng khí chiếm 20%thể tíchthán khí chiếm 3%....500 năm….900kg thán khí…..600kg….

->Gíup người đọc hình dung được quy mô của sự vật có biểu hiện đặc trưng ở số lượng

***e.Phương pháp so sánh.***

\*VD:gần bằng ba đại dương…..lớn gấp 14 lần…

->Làm nổi bật các đặc điểm, tính chất của đối tượng cần thuyết minh.

***g.Phương pháp phân loại, phân tích.***

\*VD:

-Đối với…….thuyết Minh

->Phân loại

-Văn bản “Huế”

->Phân tích

=>***Giúp người đọc hiểu rõ ràng, chi tiết, cặn kẽ từng mặt, từng khía cạnh của vấn đề thuyết minh***

**II.Ghi nhớ*:sgk***

***.............................***

**C.ĐỀ VĂN THUYẾT MINH VÀ CÁCH LÀM BÀI VĂN THUYẾT MINH**

**I.Đề văn thuyết minh và cách làm bài văn thuyết minh**

**1.Đề văn thuyết minh=>**HS tự tìm hiểu

**2. Cách làm bài văn thuyết minh**

***\* VD:Bài văn” Xe đạp”***

***a.*** Đối tượng thuyết minh: Xe đạp.

***b***.Bố cục:

- Mở bài: *Từ đầu->nhờ sức người*: Giới thiệu khái quát về phương tiện xe đạp.

- Thân bài: *Tiếp theo->hoạt động thể thao*: Giới thiệu cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của xe đạp

- Kết bài: *Phần còn lại*: Nêu vị trí của xe đạp trong đời sống của người Việt Nam và trong tương lai.

c. Để giới thiệu về chiếc xe đạp, bài viết đó chia chiếc xe thành các bộ phận để giới thiệu

 Chia thành 3 bộ phận:

+ Hệ thống truyền động.

+ Hệ thống điều khiển.

+ Hệ thống chuyên chở

=> Trình bày hợp lý theo cấu tạo chiếc xe, mỗi hệ thống cũng được phân tích rõ ràng, cụ thể.

d. Phương pháp thuyết minh trong bài: nêu định nghĩa, phương pháp liệt kê, dùng số liệu, nêu ví dụ, phân tích.

**II.Luyện tập:**

Lập dàn ý cho đề bài: "giới thiệu về chiếc nói lá Việt Nam."

- Mở bài: giới thiệu khái quát về chiếc nón lá Việt Nam

- Thân bài: Trình bày cấu tạo chiếc nón lá

   + Hình dáng chiếc nón

  + Kích thước chiếc nón lá

 + Nguyên liệu làm nón

 + Quy trình làm nón lá

 + Kể tên những địa điểm làm nón lá nổi tiếng ở Việt Nam

  + Nêu công dụng của chiếc nón lá trong đời sống hằng ngày

 + Ý nghĩa biểu tượng của nón lá.

- Kết bài: Nêu cảm nghĩ về chiếc nón lá. Cách bảo tồn giá trị nét đẹp văn hóa.

**III.Ghi nhớ:** sgk

***...................***

**A.ÔN DỊCH, THUỐC LÁ**

**I.Đọc,hiểu chú thích**

1. Tác giả: Nguyễn Khắc Viện
2. Tác phẩm:

a.Thể loại: Văn bản nhật dụng

b. Xuất xứ: Trích trong cuốn”Từ thuốc lá đến ma tuý-bệnh nghiện”

***c.PTBĐ:*** Nghị luận kết hợp thuyết minh

**II.Đọc, hiểu văn bản**

1.**Thông báo về nạn dịch thuốc lá*.***

“Ôn dịch…..AIDS”

-> So sánh

=>Thông báo ngắn gọn, chính xác về nạn dịch thuốc lá. Nhấn mạnh hiểm hoạ to lớn của nạn dịch này.

**2. Tác hại của thuốc lá**

***a. Đối với sức khoẻ con người***

***- Đối với người hút***:

+Gây viêm phế quản

+Ung thư

+Huyết áp cao,tắc động mạch,nhồi máu cơ tim

+Nêu gương xấu

=>Hủy hoại sức khỏe con người

***- Đối với những người xung quanh***:

+ Bị nhiễm độc,

+ Đau tim mạch

+ Viêm phế quản

+ Ung thư,

+ Thai nhiễm độc gây đẻ non, sinh con suy yếu.

->Nạn nhân của người hút

=>Nguy hiểm đến cộng đồng

***b. Đối với lối sống đạo đức***

-Trộm cắp

-Ma túy

=>Tệ nạn xã hội

**3. Kiến nghị chống thuốc lá**

-Phạt nặng người hút

-Mọi người đứng lên chống lại nạn hút thuốc lá

-Ngăn ngừa,hạn chế trong và ngoài nước

=>Khẩn thiết

**III.Ghi nhớ** :sgk

 **B**.**CÂU GHÉP (tt)**

**I.Quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu**

\*VD:

a.Vì trời mưa nên đường lầy lội.

->Quan hệ nguyên nhân

b.Nếu trời nắng thì tôi sẽ đi bơi.

->Quan hệ điều kiện

c.Tuy bài khó nhưng tôi vẫn hiểu.

-> Quan hệ tương phản

d.Mưa càng to,gió càng lớn.

->Quan hệ tăng tiến

e.Bạn học bài hay bạn làm bài trước.

->Quan hệ lựa chọn

g.Không những Nam học giỏi mà bạn ấy còn hát hay.

->Quan hệ bổ sung

h.Tôi vừa đến thì bạn ấy đã đi.

->Quan hệ nối tiếp

k. Tôi đi học còn mẹ đi chợ.

-> Quan hệ đồng thời

l.Em đến trễ vì xe bị hư.

->Quan hệ giải thích

**II.Ghi nhớ**: sgk

………………….